

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác  
và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2013 - 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**  
**KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 13 (KỲ HỌP BẤT THƯỜNG)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Thực hiện Văn bản số 1717/TTg-CN ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch khoáng sản tại tỉnh Bắc Kạn;

Thực hiện Quyết định số 1861/QĐ-BTNMT ngày 22 tháng 7 năm 2019 và Quyết định số 2030/QĐ-BTNMT ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt kết quả khoan định khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ tỉnh Bắc Kạn;

Xét Tờ trình số 79/TTr-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2013 - 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua việc bổ sung 02 khu vực khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ tại Quyết định số 1861/QĐ-BTNMT ngày 22 tháng 7 năm 2019 và Quyết định số 2030/QĐ-BTNMT ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường vào Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2013 - 2020 (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ 13 (kỳ họp bất thường) thông qua ngày 26 tháng 8 năm 2019./. *th*

**Nơi nhận:** *th*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (*UBTVQH*);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Công Thương;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện, Thành ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, HS. *CH*

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Du**

**Phụ lục**

**DANH MỤC**

**Các khu vực khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ bổ sung  
vào Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2013 - 2020  
(Kèm theo Nghị quyết số 22 /NQ-HĐND ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn)**

TT	Loại khoáng sản	Tên mỏ	Vị trí mỏ	Điểm góc	Tọa độ Hệ VN 2000 (Kinh tuyến trực 106 <sup>o</sup> 30' - Múi chiếu 3 <sup>o</sup> )		Diện tích (ha)	Ghi chú
					X (m)	Y (m)		
1	Chì kẽm	Nà Quản	Xã Lương Bằng, huyện Chợ Đồn	1	2446395	394992	Khu I 10,0 ha	Đã thăm dò nâng cấp trữ lượng. Khai thác để cung cấp nguyên liệu cho các Dự án Nhà máy chế biến sâu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận hoặc phê duyệt
				2	2446463	395168		
				3	2446174	395221		
				4	2446024	395431		
				5	2445811	395373		
				6	2445795	395227		
				7	2446062	395204		
				8	2447553	394610	Khu II 5,71 ha	
				9	2447550	394823		
				10	2447282	394820		
				11	2447284	394607		
2	Chì kẽm	Nà Duồng	Xã Bằng Lăng, huyện Chợ Đồn	1	2445500	401533	10,1 ha	
				2	2445299	401674		
				3	2445073	401351		
				4	2445308	401201		